

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN ĐƯỢC CỘNG NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nội dung thực hiện: Tham gia hoạt động thiện nguyện vì miền Trung ruột thịt tại sân vận động Thống Nhất

Thời gian: Ngày 06/12/2025

Lưu ý: Sinh viên đăng ký nhưng không tham gia bị trừ ngày CTXH

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
1	DH31803857	Nguyễn Hữu Nghĩa	D18_DDT02	Điện - Điện tử	0.5
2	DH51800156	Nguyễn Lưu Đức Tài	D18_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
3	DH51803052	Chung Xuân Thịnh	D18_TH08	Công nghệ thông tin	-0.5
4	DH71900155	Nguyễn Hải Hà	D19_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
5	DH51905149	Dương Ngọc Thanh Trí	D19_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
6	DH51904519	Ngô Đình Thê	D19_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
7	DH51902935	Nguyễn Thanh Tuấn	D19_TH07	Công nghệ thông tin	-0.5
8	DH51902935	Nguyễn Thanh Tuấn	D19_TH07	Công nghệ thông tin	-0.5
9	DH51905103	Nguyễn Minh Nhật	D19_TH07	Công nghệ thông tin	-0.5
10	DH81903540	Lê Công Hậu	D19_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
11	DH81900668	Nguyễn Duy Tiến	D19_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
12	DH32006413	Hoàng Đức Thắng	D20_DDT02	Điện - Điện tử	0.5
13	DH52000660	Nguyễn Thị Kim Thoa	D20_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
14	DH52004932	Nguyễn Phước Lộc	D20_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
15	DH52005698	Lê Đình Cường	D20_TH09	Công nghệ thông tin	-0.5
16	DH52005906	Nguyễn Đăng Khoa	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
17	Dh12100327	Trần Sơn Hòa	D21_CDTU01	Cơ khí	-0.5
18	dh12105928	Lâm Gia Lạc	D21_ROAI01	Cơ khí	-0.5
19	DH32114355	Chung Văn Tuấn	D21_TDH01	Điện - Điện tử	-0.5
20	DH52105157	Nguyễn Phú	D21_TH02	Công nghệ thông tin	-0.5
21	DH52111885	Nguyễn Đức Trinh	D21_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
22	DH52100332	Trần Hoàng Phúc	D21_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
23	DH52103300	Nguyễn Quang Huy	D21_TH07	Công nghệ thông tin	-0.5
24	DH52111314	Phan Khánh Minh	D21_TH09	Công nghệ thông tin	-0.5
25	DH52111529	Lê Trần Trọng Phúc	D21_TH10	Công nghệ thông tin	-0.5
26	DH52111637	Nguyễn Đăng Quyền	D21_TH10	Công nghệ thông tin	-0.5
27	DH52111317	Phạm Lê Minh	D21_TH12	Công nghệ thông tin	-0.5
28	DH52111947	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	D21_TH12	Công nghệ thông tin	-0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
29	DH82006562	Lương Huỳnh Đình	Trung	D21_XD01	Kỹ thuật công trình	-0.5
30	DH82112676	Bùi Minh	Phúc	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	-0.5
31	DH12200037	Ngô Thanh	Hữu	D22_CDTU01	Cơ khí	0.5
32	DH12200041	Bùi Quang	Khải	D22_CDTU01	Cơ khí	0.5
33	DH32200244	Nguyễn Tấn	Vinh	D22_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
34	DH72202322	Nguyễn Ngọc	Tài	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
35	DH72200900	Dương Đăng	Khoa	D22_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
36	DH72201997	Cao Mỹ	Duyên	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
1	DH72203736	Võ Nhựt	Huy	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
2	DH72202936	Đoàn Vũ	Luân	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
3	DH72203705	Nguyễn Khánh	Duy	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
4	DH72202972	Nguyễn Ngọc	Trường	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
5	DH72202978	Đặng Ngọc Trí	Bảo	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
6	DH42200268	Lư Chấn	Huy	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
7	DH42203771	Nguyễn Xuân	Trường	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
8	DH42202920	Vĩnh Bảo	Thắng	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
9	DH42200293	Nguyễn Ngọc Xuân	Trường	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
10	DH72201993	Bùi Mai Bảo	Duy	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
11	DH72202482	Nguyễn Thanh Hải	Tuấn	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
12	DH72202369	Trần Đình	Thi	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
13	DH72202351	Lê Thanh	Thảo	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
14	DH72202052	Trần Thị	Hiền	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
15	DH72202330	Vương Nhựt	Tâm	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
16	DH72202396	Võ Dương Hoài	Thương	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
17	DH72202042	Lê Phúc	Hậu	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
18	DH72202387	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
19	DH32200125	Nguyễn Hoàng	Ân	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
20	DH32200132	Dương Quang	Công	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
21	DH32200233	Nguyễn Thành	Trung	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
22	DH32200229	Trần Minh	Toàn	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
23	DH32200136	Nguyễn Thành	Danh	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
24	DH32200223	Huỳnh Thị Minh	Thư	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
25	DH32200142	Trần Hữu	Đức	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
26	DH32200214	Nguyễn Xuân	Tâm	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
27	DH52201098	Nguyễn Hữu	Nghĩa	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
28	DH52200618	Nguyễn Hoàng	Hải	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
29	DH52200508	Trần Đình	Định	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
30	DH52201485	Lê Gia	Thiện	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
31	DH52200945	Lê Phạm Tuấn	Kiệt	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
32	DH52201412	Trần Thanh	Tân	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
33	DH52200912	Nguyễn Hoàng	Khoa	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
34	DH52201659	Phan Thanh	Trọng	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
35	DH52200608	Trịnh Minh	Giàu	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
36	DH52201673	Đặng Quang	Trường	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
37	DH52200380	Trương Hoàng Gia	Bảo	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
38	DH52200924	Huỳnh Minh	Khôi	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
39	DH52200991	Bùi Đỗ Phúc	Lộc	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
40	DH52200460	Hà Tấn	Đạt	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
41	DH52200749	Trương Chấn	Hưng	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
42	DH52201076	Hàng Hồ	Nam	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
43	DH52201496	Nguyễn Chí	Thịnh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
44	DH52200425	Nông Hoàng Mạnh	Cường	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
45	DH52201279	Phạm Uyên	Phương	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
46	DH52200337	Tống Thị Bảo	Anh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
47	DH52201784	Nguyễn Thảo	Vy	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
48	DH52200405	Nguyễn Ngọc	Châu	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
49	DH52200984	Huỳnh Hứa Chí	Linh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
50	DH52201127	Trương Nhã	Nguyên	D22_TH09	Công nghệ thông tin	-0.5
51	DH52201785	Nguyễn Thị Tường	Vy	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
52	DH52200648	Bùi Công	Hậu	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
53	DH52201603	Nguyễn Ngọc	Trần	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
54	DH52201609	Lê Trần Thảo	Trang	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
55	DH52201684	Nguyễn Xuân	Trường	D22_TH11	Công nghệ thông tin	-0.5
56	DH52200720	Trần Huy	Hoàng	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
57	DH52200620	Trần Đức	Hải	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
58	DH52200299	Lương Minh Khánh	An	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
59	DH52201043	Trần Thị Trúc	Ly	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
60	DH52201415	Nguyễn Ngọc	Tấn	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
61	DH52201187	Nguyễn Huỳnh Đại	Phát	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
62	DH52200373	Nguyễn Trương Thiên	Bảo	D22_TH12	Công nghệ thông tin	-0.5
63	DH52201766	Trần Quang	Vinh	D22_TH13	Công nghệ thông tin	-0.5
64	DH52200406	Trần Ngọc	Châu	D22_TH13	Công nghệ thông tin	-0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
65	DH52200656	Thái Văn	Hậu	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
66	DH52201770	Huỳnh Anh	Vũ	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
67	DH52201615	Dương Đăng Minh	Trí	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
68	DH52201055	Lê Quang	Minh	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
69	DH52200905	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
70	DH52200992	Chu Văn	Lộc	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
71	DH52201158	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
72	DH92202851	Nguyễn Thùy	Trang	D22_TK3DH2	Design	-0.5
73	Dh92202624	Đăng Nguyễn Châu	Anh	D22_TK4NT	Design	-0.5
74	DH12300110	Nguyễn Xuân	Bách	D23_CDTU01	Cơ khí	-0.5
75	DH32301312	Liêu Chí	Nguyên	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
76	DH72202158	Hứa Thị Cẩm	Loan	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
77	DH72300695	Nguyễn Nhật	Huy	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0.5
78	DH72301024	Huỳnh Thị Kim	Liên	D23_MAR02	Kinh tế - Quản trị	-0.5
79	DH72301128	Huỳnh Đình	Min	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
80	DH72302494	Trần Công	Đức	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
81	DH52301692	Lê Quang	Sang	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
82	DH52302292	Đoàn Quốc	Vinh	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
83	DH52301652	Nguyễn Thị Mỹ	Quỳnh	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
84	DH52301866	Nguyễn Tấn	Thống	D23_TH01	Công nghệ thông tin	-0.5
85	DH52301072	Lê Phi	Long	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
86	DH52301417	Nguyễn Minh	Nhật	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
87	DH52300402	Ngô Tấn	Đạt	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
88	DH52300086	Trần Quốc	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
89	DH52300409	Nguyễn Phát	Đạt	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
90	DH52300059	Nguyễn Quốc	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
91	DH52300222	Phuong Thanh	Cường	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
92	DH52300775	Trần Anh	Kha	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
93	DH52302385	Lê Tuấn	Hưng	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
94	DH52300029	Cao Tuấn	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
95	DH52300031	Đoàn Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
96	DH52300548	Lê Thanh	Hiếu	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
97	DH52300031	Đoàn Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
98	Dh52300086	Trần Quốc	Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
99	DH52302115	Nguyễn Khắc	Trình	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
100	DH52300578	Châu Trung	Hòa	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
101	DH52300808	Trần Minh	Khang	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
102	DH52301976	Lương Chí	Tiên	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
103	DH52300869	Hồ Đăng	Khoa	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
104	DH52300164	Phạm Gia	Bảo	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
105	DH52300549	Lê Xuân	Hiếu	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
106	DH52301243	Nguyễn Thị Minh	Ngân	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
107	DH52301218	Võ Lê Phương	Nam	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
108	DH92301500	Đặng Kim Như	Phụng	D23_TK3DH1	Design	0.5
109	DH92301804	Hứa Công	Thành	D23_TK3DH2	Design	0.5
110	DH92302355	Quách Khả	Vy	D23_TK3DH2	Design	0.5
111	DH92301576	Nguyễn Thị Bích	Phượng	D23_TK3DH2	Design	0.5
112	DH92300982	Đoàn Nguyễn Nghi	Lan	D23_TK3DH2	Design	0.5
113	DH92301982	Hoàng Ngọc	Tiến	D23_TK3DH2	Design	0.5
114	DH92301982	Hoàng Ngọc	Tiến	D23_TK3DH2	Design	-0.5
115	DH92301112	Võ Thị Yên	Ly	D23_TK3DH3	Design	0.5
116	DH42302412	Trịnh Danh	Long	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
117	DH42300684	Nguyễn Gia	Huy	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
118	DH42300386	Đoàn Tiến	Đạt	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
119	DH42301753	Hoàng Vũ Minh	Tâm	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
120	DH42301545	Nguyễn Chính	Phúc	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
121	DH42300011	Lý Phúc	An	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
122	DH42300595	Huỳnh Huy	Hoàng	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
123	DH42302596	Trần Hùng	Đạt	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
124	DH42301799	Bùi Xuân	Thành	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
125	DH42301965	Đặng Phi	Thường	D23_VT01	Điện - Điện tử	-0.5
126	DH42302165	Hoàng Văn	Trường	D23_VT01	Điện - Điện tử	-0.5
127	DH42301493	Vũ Đình	Phát	D23_VT01	Điện - Điện tử	-0.5
128	DH42301968	Trần Hoài	Thương	D23_VT01	Điện - Điện tử	-0.5
129	DH42300638	Nguyễn Quốc	Hùng	D23_VT01	Điện - Điện tử	-0.5
130	DH12400943	Nguyễn Hà Triệu	Cẩm	D24_CDT01	Cơ khí	0.5
131	DH12300317	Thạch Hoàn	Dương	D24_CDT01	Cơ khí	0.5
132	DH32401065	Lê Đức	Thông	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
133	DH32401512	Nguyễn Duy	Khương	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
134	DH32401014	Nguyễn Tiến	Dũng	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
135	DH32401012	Châu Huỳnh Trí	Dũng	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
136	DH32401623	Cao Chí	Vỹ	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
137	DH32401071	Nguyễn Bách Tùng	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
138	DH32401050	Trần Viết Phong	D24_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
139	Dh32401057	Hồ Ngọc Thắng	D24_DDT01	Điện - Điện tử	-0.5
140	DH32401009	Hồ Bảo Châu	D24_DDT01	Điện - Điện tử	-0.5
141	DH72400145	Ngô Thị Kiều Diễm	D24_QT03	Kinh tế - Quản trị	0.5
142	DH72400172	Lê Thị Thu Hòa	D24_QT03	Kinh tế - Quản trị	0.5
143	DH72400145	Ngô Thị Kiều Diễm	D24_QT03	Kinh tế - Quản trị	-0.5
144	DH52400374	Nguyễn Trường Chinh	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
145	DH52400374	Nguyễn Trường Chinh	D24_TH01	Công nghệ thông tin	-0.5
146	DH52402044	Lê Nhất Khải	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
147	DH52400645	Nguyễn Tài Quang Minh	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
148	DH52400723	Nguyễn Thanh Phúc	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
149	DH52400651	Phạm Hải Nam	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
150	DH52400527	Nguyễn Gia Huy	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
151	DH52400573	Nguyễn Đức Khiêm	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
152	DH52400545	Nguyễn Hoàng Kha	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
153	DH52400545	Nguyễn Hoàng Kha	D24_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
154	DH52400793	Lê Việt Thái	D24_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
155	DH62401168	Đỗ Trần Hạnh Uyên	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
156	DH62401159	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
157	DH62401168	Đỗ Trần Hạnh Uyên	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	-0.5
158	DH82401189	Trương Ngọc Minh Tâm	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
159	DH82401196	Võ Phạm Trung Tiến	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
160	DH82401172	Lưu Phạm Quốc Cường	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
161	DH82401840	Nguyễn Minh Trục	D24_XD01	Kỹ thuật công trình	-0.5
162	DH01250423	Đỗ Văn Hoàng	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
163	DH01250420	Lê Gia Hoàng	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
164	DH01250020	Hoàng Thiên Ân	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
165	DH01250544	Võ Ngô Hoàng Khải	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
166	DH01250510	Trần Hoàng Huy	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
167	DH01250711	Lê Tấn Lộc	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
168	DH01251331	Võ Ngọc Dương Thông	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
169	DH01251059	Trần Hoàng Phúc	D25_CDT01	Cơ khí	0.5
170	DH01251548	Tạ Đức Tuấn	D25_CDT01	Cơ khí	-0.5
171	DH01252087	Trần Tiến Lợi	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
172	DH01251219	Trần Quang Thái	D25_CDT02	Cơ khí	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
173	DH01252474	Nguyễn Thanh Long	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
174	DH01251483	Đào Nguyên Minh Trí	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
175	DH01251086	Trần Văn Phương	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
176	DH01252297	Thới Duy Ninh	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
177	DH01250024	Ngô Việt Anh	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
178	DH01252731	Bùi Thanh Đạt	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
179	DH01250093	Lưu Kim Bảo	D25_CDT02	Cơ khí	0.5
180	DH01251785	Nguyễn Tiến Minh Thông	D25_CDT02	Cơ khí	-0.5
181	DH01250725	Huỳnh Phúc Lợi	D25_CDT02	Cơ khí	-0.5
182	DH01250811	Trần Trung Nam	D25_CDT02	Cơ khí	-0.5
183	DH10252129	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	D25_COKHI01	Cơ khí	0.5
184	DH10251909	Quách Văn Hậu	D25_COKHI01	Cơ khí	0.5
185	DH10251496	Phan Tấn Trọng	D25_COKHI01	Cơ khí	-0.5
186	dh10251428	Phan Đình Toàn	D25_COKHI01	Cơ khí	-0.5
187	DH03251168	Phan Nguyễn Trường Sơn	D25_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
188	DH03250306	Nguyễn Trần Duy Dzoan	D25_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
189	DH03250159	Nguyễn Quốc Cường	D25_DDT01	Điện - Điện tử	-0.5
190	DH17251264	Lê Phương Thảo	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
191	DH17251537	Lê Anh Tú	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
192	DH17250771	Lê Mạnh	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
193	DH17250630	Huỳnh Đăng Khôi	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
194	DH17250188	Tạ Đặng Tiên Đạt	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	-0.5
195	DH17252577	Nguyễn Thái Hoàng Thiên	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	-0.5
196	DH17251537	Lê Anh Tú	D25_DULICH01	Kinh tế - Quản trị	-0.5
197	DH16250938	Nguyễn Đoàn Hoàng Nhật	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
198	DH22250114	Nguyễn Giang Bình	D25_LUATKT01	Design	0.5
199	DH22250114	Nguyễn Giang Bình	D25_LUATKT01	Design	-0.5
200	DH13251486	Phạm Thanh Trí	D25_MKTG02	Kinh tế - Quản trị	0.5
201	DH07250133	Lưu Kim Chi	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
202	DH07251505	Ngô Hoàng Thanh Trúc	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
203	DH07250857	Nguyễn Hiếu Nghĩa	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
204	DH07250857	Nguyễn Hiếu Nghĩa	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	-0.5
205	DH07251508	Phan Văn Trung	D25_QT02	Kinh tế - Quản trị	0.5
206	DH07251508	Phan Văn Trung	D25_QT02	Kinh tế - Quản trị	-0.5
207	DH15250310	Nguyễn Thị Trà Giang	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	-0.5
208	DH05250224	Nguyễn Đức Diễm	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
209	DH05251125	Nguyễn Phú Quý	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
210	DH05252221	Trịnh Hoàng Yên Nhi	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
211	DH05251525	Nguyễn Minh Tú	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
212	DH05252920	Nguyễn Hữu Luân	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
213	DH05250224	Nguyễn Đức Điềm	D25_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
214	DH06252786	Lưu Kỳ Minh Tú	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
215	DH06250311	Nguyễn Thị Kiều Giang	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
216	DH06250354	Đinh Thị Hân	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
217	DH06250230	Nguyễn Hoàng Đông	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
218	DH06251447	Lý Ngọc Bảo Trân	D25_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
219	DH04250442	Nguyễn Đăng Hưng	D25_VT01	Design	0.5
220	DH04251198	Hà Đức Tân	D25_VT01	Design	0.5
221	DH04252023	Trần Văn Phúc	D25_VT01	Design	0.5
222	DH04250442	Nguyễn Đăng Hưng	D25_VT01	Design	-0.5